

Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ

VB, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L; nơi cư trú: A, B, C PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh C; nơi cư trú: Thôn G, xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C có 02 con chung là Nguyễn Minh C , sinh ngày 07-3-1992 và Nguyễn Đức A , sinh ngày 24-5-2001 hiện nay đều đã trưởng thành, ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Nguyễn Minh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L nhận chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009389 ngày 30-7-2024. Hoàn trả lại bà L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã VL, huyện VB, thành phố Hải Phòng (Số 016/1992 ngày 29-3-1992);
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền